TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **367**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 509/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng H, sinh năm 1980;

- Chị Vũ Thị Hồng K, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: CH 1210 – OCT2, khu CNĐT Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/3/2009 tại UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương , đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì quan hệ vợ chồng với nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa

án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả anh Sơn và chị Chi vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Hoàng Khánh An, sinh ngày 20/11/2009 và Hoàng Minh Khang, sinh ngày 30/12/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con Hoàng Khánh An cho anh Hoàng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Hoàng Minh Khang cho chị Vũ Thị Hồng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Sơn, chị Chi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vũ Thị Hồng K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 24/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K

- Về con chung: Anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K có 02 con chung là: Hoàng Khánh An, sinh ngày 20/11/2009 và Hoàng Minh Khang, sinh ngày 30/12/2016. Giao con Hoàng Khánh An cho anh Hoàng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Hoàng Minh Khang cho chị Vũ Thị Hồng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Sơn, chị Chi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng H và chị Vũ Thị Hồng K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của chị Chi, tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số AK/2010/0008950 ngày 10/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Chi đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (GCNKH số 13 ngày 17/3/2009);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Chu Thành Công